

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Mai Phú,  
thường trú tại nhà số 33, Lý Thường Kiệt, phường Đức Nghĩa,  
thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận  
(Lần hai)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013, quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính và Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20 tháng 10 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 07/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ;*

*Xét Đơn khiếu nại đề ngày 27/12/2019 của ông Nguyễn Mai Phú, thường trú tại nhà số 33, Lý Thường Kiệt, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Ông Nguyễn Mai Phú có Đơn ghi ngày 27/12/2019 khiếu nại Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Phú liên quan thu hồi diện tích 10.227m<sup>2</sup> đất tại phường Hàm Tiến và xã Thiện Nghiệp để xây dựng công trình đường và sử dụng quỹ đất 02 bên đường ĐT.706B thuộc thành phố Phan Thiết.

Ông Phú không đồng ý với mức hỗ trợ 30% trong Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết. Ông Phú yêu cầu: Áp giá hiện hành theo Nghị định mới trên phần diện tích 10.227 m<sup>2</sup> đất bị thu hồi, vì lý do từ trước đến nay gia đình ông Phú chưa nhận được tiền đền bù, hỗ trợ. Đồng thời, xem xét giải quyết có phương án áp giá đất cho trường hợp gia đình ông theo quy định mới

hỗ trợ 70% giá đất bồi thường đối với diện tích 10.227 m<sup>2</sup> đất bị thu hồi theo Khoản 5, Điều 30 Quyết định số 28 của UBND tỉnh ban hành ngày 22/6/2010 hoặc theo khoản 2, Điều 4 Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 18/5/2012 của UBND tỉnh Bình Thuận.

## **II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết**

Xét Đơn khiếu nại đề ngày 17/4/2017 của ông Nguyễn Mai Phú và trên cơ sở xác minh, làm việc với người khiếu nại, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; ngày 29/11/2019, Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết ban hành Quyết định số 7834/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Mai Phú, theo đó: Không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Mai Phú. Giữ nguyên nội dung Quyết định số 400/QĐ-UBND ngày 14/3/2014 của UBND thành phố Phan Thiết về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 175 hộ dân, trong đó có hộ ông Phú.

Không đồng ý Quyết định số 7834/QĐ-UBND của UBND thành phố Phan Thiết, ông Nguyễn Mai Phú tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận.

## **III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại**

### **1. Về nguồn gốc đất đối với ông Nguyễn Mai Phú khiếu nại**

Ngày 08/8/1997, ông Phạm Đình Long ở thôn 3, xã Hàm Tiến có đơn xin nhận đất trồng cây ăn quả theo Chương trình số 773/TTg năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ và cùng ngày 08/8/1997, Ban quản lý dự án và UBND xã Hàm Tiến ký Hợp đồng số 28/HĐTC-HT giao khoán trồng cây ăn quả tại vùng dự án Hàm Tiến, thị xã Phan Thiết cho ông Phạm Đình Long, diện tích đất là 01 ha, vị trí đất là lô số L28. Ngày 21/7/2002, ông Phạm Đình Long ký giấy tay thỏa thuận sang nhượng đất trồng cây ăn quả cho ông Nguyễn Mai Phú và ông Phú sử dụng ổn định đến thời điểm Nhà nước thu hồi đất (năm 2006).

Theo Hợp đồng số 28/HĐTC-HT giao khoán thì Bên giao khoán có quyền kiểm tra hướng dẫn, yêu cầu sửa chữa những sai sót kỹ thuật trồng cây, bảo vệ vườn cây khi thực hiện hợp đồng. Đình chỉ hoặc hủy bỏ hợp đồng nếu bên B (nhận giao khoán) vi phạm những cam kết trong hợp đồng. Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại do bên B gây ra. Quyền và nhiệm vụ của bên B: Được thanh toán kịp thời tiền công khoán trồng cây và chi phí các khoản phân chuồng bón lót, cày chăm sóc sau khi nghiệm thu theo thời gian nhà nước đầu tư hằng năm. Được hưởng các sản phẩm do mình kết hợp làm ra như trồng xen các loại cây ngắn ngày trên diện tích đất được nhận nhưng không làm tác hại đến vườn cây. Được bồi thường thiệt hại do bên A gây ra. Chịu trách nhiệm trước bên A về diện tích vườn cây đã được nhận khoán trồng chăm sóc bảo vệ trong suốt quá trình được giao đất. Bồi thường thiệt hại cho bên A nếu do bên B gây ra. Phải

thực hiện đúng nội dung, kỹ thuật trồng cây ăn quả đã được bên A hướng dẫn. Tuân thủ các quy định trong quá trình trồng và chăm sóc bảo vệ vườn cây.

## **2. Cơ sở pháp lý thu hồi đất và áp dụng thực hiện bồi thường, hỗ trợ**

Ngày 11/8/2005, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2895/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng để xây dựng công trình sử dụng quỹ đất hai bên đường 706B (đoạn Km7+ 436 đến Km 24+360) trong đó có đoạn thuộc phường Hàm Tiến và xã Thiện Nghiệp, thành phố Phan Thiết. Ngày 16/6/2006, UBND tỉnh có Quyết định số 1566/QĐ-UBND về việc thu hồi và giao đất cho Quỹ đầu tư hạ tầng và Phát triển quỹ đất.

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và xét đề nghị của Liên sở: Tài nguyên và Môi trường – Tài chính tại Công văn số 1089/LS TNMT-TC ngày 03/6/2008, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 1585/QĐ-UBND ngày 13/6/2008 về việc ban hành chính sách hỗ trợ bằng tiền đối với diện tích trồng cây ăn quả theo Chương trình 773 tại dự án đường ĐT. 706B, trong đó quy định như sau:

+ Trường hợp thuộc điểm a, khoản 5, Điều 10, Nghị định số 197/2004/NĐ-CP thì khoản 1, Điều 1 Quyết định số 1585/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định: Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nhận khoán theo Chương trình số 773/TTg được hỗ trợ **30% giá đất** nông nghiệp tại thời điểm bồi thường theo diện tích đất thực tế thu hồi; diện tích đất được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp của tỉnh (áp dụng theo Quyết định số 27/2005/QĐ-UBBT của UBND tỉnh).

+ Trường hợp thuộc điểm b, khoản 5, Điều 10, Nghị định số 197/2004/NĐ-CP thì khoản 2, Điều 1 Quyết định số 1585/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định: “Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nhận khoán theo Chương trình số 773/TTg được giao đất sau khi nhà nước đầu tư toàn bộ chi phí ban đầu (Chi cục định canh định cư là chủ Dự án), do đó khi thu hồi đất không phải bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại cho người nhận khoán. Phần đầu tư vào đất được hình thành qua sản phẩm cây trồng, người nhận khoán đã được tính đền bù tài sản trên đất theo quy định”.

## **3. Hồ sơ thu hồi đất, bồi thường đối với hộ ông Nguyễn Mai Phú**

- Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tại Công văn số 3113/PTQĐ-TĐPL ngày 23/9/2008, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 4791/UBND-KT ngày 03/10/2008 chỉ đạo về giải quyết vướng mắc của các hộ dân có đất trồng rừng theo Chương trình số 773/TTg bị thu hồi tại Dự án quỹ đất hai bên đường 706B, trong đó: UBND tỉnh đồng ý, cho phép áp dụng chính sách hỗ trợ bằng tiền được ban hành tại Quyết định số 1585/QĐ-UBND ngày 13/6/2008 của UBND tỉnh để hỗ trợ, bồi thường cho các hộ dân.

- Liên quan việc giải phóng mặt bằng để xây dựng công trình sử dụng quỹ đất hai bên đường 706B, UBND thành phố Phan Thiết có 02 Quyết định thu hồi đất của hộ ông Phú, cụ thể:

+ Ngày 23/10/2006, UBND thành phố Phan Thiết ban hành Quyết định số 10.308/QĐ-UBND thu hồi 6.712 m<sup>2</sup> đất tại thửa số 23A thuộc tờ bản đồ số 8 của hộ ông Phạm Đình Long đang sử dụng tại phường Hàm Tiến để xây dựng công trình và sử dụng quỹ đất 02 bên đường 706B. Sau đó điều chỉnh tên chủ sử dụng đất từ hộ ông Phạm Đình Long thành hộ ông Nguyễn Mai Phú tại Quyết định số 6498/QĐ-UBND ngày 21/9/2007.

+ Ngày 29/12/2006, UBND thành phố Phan Thiết ra Quyết định số 12.976/QĐ-UBND thu hồi 3.515 m<sup>2</sup> đất tại thửa số 23 thuộc tờ bản đồ số 8 của hộ ông Phạm Đình Long đang sử dụng tại xã Thiện Nghiệp để xây dựng công trình và sử dụng quỹ đất 02 bên đường 706B. Sau đó điều chỉnh tên chủ sử dụng đất từ hộ ông Phạm Đình Long thành hộ ông Nguyễn Mai Phú tại Quyết định số 7454/QĐ-UBND ngày 22/10/2007.

Tại thời điểm thu hồi đất năm 2006, hộ ông Nguyễn Mai Phú được áp dụng theo Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Trong đó, điểm a, khoản 5, Điều 10, Nghị định số 197/2004/NĐ-CP, quy định: “ Hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân nhận giao khoán đất là cán bộ, công nhân viên của nông, lâm trường quốc doanh đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp đang trực tiếp sản xuất nông, lâm nghiệp; hộ gia đình, cá nhân nhận khoán đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp có nguồn sống chủ yếu từ sản xuất nông nghiệp. Mức hỗ trợ bằng tiền cao nhất bằng giá đất bồi thường tính theo diện tích đất thực tế thu hồi, nhưng không vượt hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương; UBND cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho phù hợp với thực tế tại địa phương”.

- Ngày 06/6/2007, xác lập Biên bản kiểm kê đất đai, tài sản trên đất ông Phú tại thửa số 23/3.515 m<sup>2</sup> ghi nhận: Keo lá tràm loại A: 57 cây; Đào 3 năm tuổi 40 cây; Đào 2 năm tuổi 29 cây và ngày 10/10/2007, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh xác lập Biên bản kiểm kê đất đai, tài sản trên đất của ông Phú tại thửa số 23A/6.712 m<sup>2</sup> ghi nhận: Keo lá tràm trên 02 năm tuổi 29 cây; Đào 2 năm tuổi 72 cây; Đào 4-10 năm tuổi 17 cây.

- Ngày 18/01/2008, UBND xã Thiện Nghiệp có Biên bản họp xét tính pháp lý nguồn gốc đất ông Nguyễn Mai Phú “tại thửa 23 tờ bản đồ số 8, diện tích 3.515 m<sup>2</sup> nhận chuyển nhượng từ ông Phạm Đình Long năm 2002 (giấy tay). Hội đồng kết luận: Trước đây hộ ông Long có tham gia Chương trình 773 trồng cây ăn quả sử dụng đến năm 2002, chuyển nhượng cho ông Phú. Ông Phú sử dụng ổn định, không tranh chấp”.

- Tại Công văn số 93/UBND-ĐC ngày 03/8/2010 của Chủ tịch UBND phường Hàm Tiến xác định: “*Nguồn gốc thửa đất số 23A, tờ bản đồ số 8, diện tích 6.712 m<sup>2</sup> là do ông Phạm Đình Long nhận khoán đất trồng cây ăn quả theo chương trình 773/TTg trồng cây ăn quả vào năm 1997. Ông Long canh tác, sử dụng đến năm 2002 chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Mai Phú. Trước khi nhận khoán đất trồng cây ăn quả thì Ông không có đất cũ tham gia vào dự án này*”.

- Ngày 31/11/2008, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Văn bản kết luận xác định tuổi cây trồng trên đất của ông Phú trên thửa số 23A/6.712,0m<sup>2</sup> gồm: Đào 17 cây 06 năm tuổi; Đào 72 cây 03 năm tuổi; Keo lá tràm 29 cây 04 năm tuổi; trên thửa số 23/3.515,0m<sup>2</sup> gồm: Đào 40 cây 04 năm tuổi; Đào 29 cây 03 năm tuổi; Keo lá tràm 57 cây 09 năm tuổi.

- Ngày 31/ 12 /2008, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh xác lập Bảng tính dự trừ đền bù cho hộ ông Nguyễn Mai Phú, theo đó đối với diện tích đất thu hồi được hỗ trợ tiền bằng 30% giá đất nông nghiệp tại phường Hàm Tiến và xã Thiện Nghiệp; cây cối, hoa màu được bồi thường theo mật độ quy định và trước thời điểm quy hoạch; số cây trồng ngoài mật độ và sau thời điểm quy hoạch không được bồi thường theo quy định của Quyết định số 14/2008/QĐ-UBND ngày 21/01/2008 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định nguyên tắc và đơn giá bồi thường thiệt hại về tài sản khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng các công trình trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 62/2008/QĐ-UBND ngày 31/7/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định ban hành kèm theo Quyết định số 14/2008/QĐ-UBND ngày 21/01/2008. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ 207.888.830 đồng (*phường Hàm Tiến 151.437.720 đồng, xã Thiện Nghiệp 56.451.110 đồng*).

- Ngày 20/02/2009, UBND tỉnh có Quyết định số 489/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (*đợt 1/giai đoạn 1*), trong đó có hộ Nguyễn Mai Phú với tổng số tiền là **207.888.830** đồng; Trung tâm có mời ông Phú nhận tiền nhưng ông không nhận (*vào năm 2008, ông Phú đã tạm ứng số tiền 24.470.000 đồng, cụ thể tại Phiếu chi số 195 ngày 4/02/2008 tạm ứng trước tiền đền bù thửa đất số 23A, diện tích 6.712m<sup>2</sup> khu phố 1, phường Hàm Tiến là 20.420.000 đồng và Phiếu chi số 244 ngày 25/02/2008 tại thửa đất 23 diện tích 3.515 m<sup>2</sup> thôn Thiện Trung, xã Thiện Nghiệp số tiền tạm ứng trước là 4.050.000 đồng*).

- Ngày 14/3/2014, UBND thành phố Phan Thiết có Quyết định số 400/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 175 hộ dân, trong đó hộ Nguyễn Mai Phú với tổng số tiền là **207.888.830** đồng (Quyết định này phê duyệt trên cơ sở Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 20/02/2009 của UBND tỉnh).

#### 4. Kiểm tra hiện trạng diện tích đất khiếu nại

Ngày 18/02/2020, Tổ xác minh cùng với đại diện UBND phường Hàm Tiến và đại diện UBND xã Thiện Nghiệp đã tiến hành kiểm tra hiện trạng đất khiếu nại, kết hợp các trích lục bản đồ địa chính khu đất được thu hồi theo Quyết định số 10.308/QĐ-UBND ngày 23/10/2006 và Quyết định số 7454/QĐ-UBND ngày 22/10/2007 của UBND thành phố Phan Thiết, xác định vị trí thửa đất số 23A, tờ bản đồ số 8, diện tích 6.712 m<sup>2</sup> tại phường Hàm Tiến có tứ cận như sau: Hướng Đông giáp đất ông Đặng Văn Bé đã chuyển nhượng cho bà Huỳnh Thị Ngọc Loan; Hướng tây giáp đường đất; Hướng Nam giáp đất bà Nguyễn Thị Lan; Hướng Bắc giáp đất ông Nguyễn Mai Phú (liền ranh giới thửa đất số 23, tờ bản đồ số 8 trên địa bàn xã Thiện Nghiệp). Đối với thửa đất số 23, tờ bản đồ số 8, diện tích 3.515m<sup>2</sup> tại xã Thiện Nghiệp, có tứ cận: Hướng Đông giáp đất ông Đặng Văn Bé đã chuyển nhượng cho bà Huỳnh Thị Ngọc Loan; Hướng Tây giáp đường đất; Hướng Nam giáp phần đất ông Nguyễn Mai Phú (nằm ranh giới thửa đất số 23A, tờ bản đồ số 8 trên phường Hàm Tiến; Hướng Bắc giáp đất bà Lài vợ ông Nguyễn Hồng Chín.

#### IV. Kết quả đối thoại

Ngày 18/5/2020, Lãnh đạo UBND tỉnh tiến hành đối thoại với ông Nguyễn Mai Phú. Qua ý kiến phát biểu của các ngành tham gia đối thoại; phân tích, giải thích pháp luật về đất đai với người khiếu nại, thống nhất như sau:

Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của ông Phạm Đình Long (chuyển nhượng cho ông Nguyễn Mai Phú bằng giấy tay) được Hội đồng xét tính pháp lý UBND phường Hàm Tiến và UBND xã Thiện Nghiệp xác định ông Phạm Đình Long tham gia Chương trình 773/TTg trồng cây ăn quả năm 1997 nhưng đất là của Nhà nước có hợp đồng giao khoán cho ông Phạm Đình Long trồng cây ăn quả.

Tại thời điểm thu hồi đất năm 2006, hộ ông Nguyễn Mai Phú không được bồi thường về đất mà được hỗ trợ khác bằng 30% giá đất nông nghiệp tại thời điểm bồi thường tính theo diện tích đất thực tế thu hồi với tổng số tiền **207.888.830** đồng là đúng khoản 1, Điều 1, Quyết định số 1585/QĐ-UBND ngày 13/6/2008 của UBND tỉnh và điểm a, khoản 5, Điều 10, Nghị định số 197/2004/NĐ-CP (vào năm 2008, ông Phú **đã tạm ứng số tiền 24.470.000** đồng).

Tại buổi đối thoại hộ ông Nguyễn Mai Phú không cung cấp được chứng cứ tình tiết gì mới làm thay đổi nội dung quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết.

#### V. Kết luận

Việc ông Nguyễn Mai Phú yêu cầu áp giá hiện hành theo Nghị định mới, trên phần diện tích 10.227 m<sup>2</sup> đất bị thu hồi, vì lý do từ trước đến nay gia đình ông Phú chưa nhận được tiền đền bù, hỗ trợ. Đồng thời, xem xét giải quyết có

phương án áp giá đất cho trường hợp gia đình ông theo quy định mới hỗ trợ 70% giá đất bồi thường đối với diện tích 10.227 m<sup>2</sup> đất bị thu hồi theo Khoản 5, Điều 30 Quyết định số 28 của UBND tỉnh ban hành ngày 22/6/2010 hoặc theo khoản 2, Điều 4 Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 18/5/2012 của UBND tỉnh Bình Thuận là không có căn cứ, bởi lý do: Ông Nguyễn Mai Phú nhận sang nhượng đất bằng giấy tay từ ông Phạm Đình Long vào ngày 21/07/2002 nên không phù hợp với các quy định theo yêu cầu của người khiếu nại nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Không chấp thuận nội dung đơn của ông Nguyễn Mai Phú khiếu nại Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Phú.

Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết về việc giải quyết lần đầu đối với khiếu nại của ông Nguyễn Mai Phú, thường trú tại số nhà 33, Lý Thường Kiệt, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết là đúng quy định pháp luật.

**Điều 2.** Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) của Chủ tịch UBND tỉnh đối với khiếu nại của ông Nguyễn Mai Phú. Giao Thanh tra tỉnh mời ông Nguyễn Mai Phú đến giao Quyết định này và giải thích pháp luật để ông Phú được rõ.

**Điều 3.** Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì ông Nguyễn Mai Phú có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết, Chủ tịch UBND phường Hàm Tiến, Chủ tịch UBND xã Thiện Nghiệp, các tổ chức, cá nhân có liên quan và ông Nguyễn Mai Phú chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục III, TTCP tại TP.HCM;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở TN & MT; TTPTQĐ tỉnh;
- Thanh tra tỉnh (02 bản);
- UBND thành phố Phan Thiết (02 bản);
- Ban Tiếp công dân tỉnh (Niêm yết công khai);
- Lưu: VT, NCKSTTHC.Thuận ( )

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lương Văn Hải**